

Số: 10/2018/NQ-HĐND

Hà Giang, ngày 10 tháng 7 năm 2018

NGHỊ QUYẾT

Quy định thời gian gửi các báo cáo tài chính - ngân sách, kế hoạch đầu tư công trung hạn, dự toán, phân bổ, quyết toán ngân sách; thời gian giao dự toán, thời hạn phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG
KHOÁ XVII - KỲ HỌP THỨ BẢY**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18 tháng 6 năm 2014;
Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;
Căn cứ Nghị định số 31/2017/NĐ-CP ngày 23 tháng 3 năm 2017 của Chính phủ ban hành quy chế lập, thẩm tra, quyết định kế hoạch tài chính 05 năm địa phương, kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm địa phương, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm địa phương, dự toán và phân bổ ngân sách địa phương, phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương hàng năm;
Xét Tờ trình số: 51/TTr-UBND ngày 12 tháng 6 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Nghị quyết Quy định thời gian gửi các báo cáo tài chính - ngân sách, kế hoạch đầu tư công trung hạn, dự toán, phân bổ, quyết toán ngân sách; thời gian giao dự toán, thời hạn phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương; Báo cáo thẩm tra số: 18/BC-KTNS, ngày 8 tháng 7 năm 2018 của Ban Kinh tế ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định thời gian gửi các báo cáo kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm, kế hoạch tài chính 05 năm, 03 năm, dự toán, phân bổ ngân sách địa phương, quyết toán ngân sách địa phương; thời gian giao dự toán ngân sách địa phương hàng năm; thời hạn phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương, như sau:

1. Kế hoạch tài chính 05 năm: Ủy ban nhân dân tỉnh gửi Báo cáo Kế hoạch tài chính 5 năm giai đoạn sau đến Ban Kinh tế - Ngân sách, HĐND tỉnh trước ngày 20 tháng 11 của năm thứ năm Kế hoạch tài chính 5 năm hiện hành; gửi Hội đồng nhân dân tỉnh chậm nhất 07 ngày, trước ngày khai mạc kỳ họp thường lệ cuối năm, của năm thứ năm Kế hoạch tài chính 5 năm hiện hành.

2. Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm:

a) Ủy ban nhân dân tỉnh gửi Báo cáo Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn sau đến Ban Kinh tế - Ngân sách, HĐND tỉnh trước ngày 20

tháng 11 của năm thứ năm, Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm hiện hành, gửi Hội đồng nhân dân tỉnh chậm nhất 07 ngày, trước ngày khai mạc kỳ họp thường lệ cuối năm, của năm thứ năm Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm hiện hành;

b) Ủy ban nhân dân cấp huyện gửi Báo cáo Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn sau đến Ban Kinh tế - Xã hội, HĐND cấp huyện trước ngày 12 tháng 12 năm thứ năm của kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm hiện hành; gửi Hội đồng nhân dân cấp huyện chậm nhất 07 ngày, trước ngày khai mạc kỳ họp thường lệ cuối năm, của năm thứ năm Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm hiện hành;

c) Ủy ban nhân dân cấp xã gửi báo cáo kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn sau đến Ban Kinh tế - Xã hội, HĐND cấp xã trước ngày 22 tháng 12 năm thứ năm của Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm hiện hành; gửi Hội đồng nhân dân cấp xã chậm nhất 07 ngày, trước ngày khai mạc kỳ họp thường lệ cuối năm, của năm thứ năm Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm hiện hành.

3. Kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 3 năm:

a) Trước ngày 15 tháng 7 hàng năm, UBND tỉnh gửi Báo cáo Kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 3 năm giai đoạn sau đến Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh cho ý kiến, trước khi gửi Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

b) Ủy ban nhân dân tỉnh gửi Báo cáo Kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 3 năm giai đoạn sau đến Ban Kinh tế - Ngân sách, HĐND tỉnh trước ngày 25 tháng 11 hàng năm; gửi Hội đồng nhân dân tỉnh chậm nhất 07 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp cuối năm để Hội đồng nhân dân tỉnh tham khảo khi thảo luận, xem xét thông qua dự toán ngân sách và phương án phân bổ ngân sách địa phương hàng năm.

4. Dự toán, phân bổ ngân sách địa phương:

a) Cấp tỉnh: Ủy ban nhân dân tỉnh gửi báo cáo dự toán, phân bổ ngân sách địa phương đến Ban Kinh tế - Ngân sách, HĐND tỉnh trước ngày 25 tháng 11 hàng năm; gửi Hội đồng nhân dân tỉnh chậm nhất 07 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp thường lệ cuối năm của năm hiện hành;

b) Cấp huyện: Ủy ban nhân dân cấp huyện gửi Tờ trình về dự toán và phân bổ ngân sách huyện đến Ban Kinh tế - Xã hội, HĐND cấp huyện trước ngày 12 tháng 12 hàng năm; gửi Hội đồng nhân dân cấp huyện chậm nhất 07 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp thường lệ cuối năm của năm hiện hành;

c) Cấp xã: Ủy ban nhân dân cấp xã gửi Tờ trình về dự toán và phân bổ ngân sách cấp xã đến Ban Kinh tế - Xã hội và Hội đồng nhân dân cấp xã trước ngày 22 tháng 12 hàng năm.

5. Thời gian giao dự toán ngân sách địa phương năm sau của Ủy ban nhân dân các cấp cho các cơ quan, đơn vị và ngân sách cấp dưới:

a) Cấp tỉnh: Chậm nhất 05 ngày làm việc kể từ ngày dự toán và phương án phân bổ ngân sách được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua;

b) Cấp huyện: Chậm nhất 05 ngày làm việc kể từ ngày dự toán và phương án phân bổ ngân sách được Hội đồng nhân dân cấp huyện thông qua;

c) Cấp xã: Trước ngày 31 tháng 12 năm hiện hành.

6. Thời hạn Ủy ban nhân dân các cấp gửi báo cáo quyết toán ngân sách và thời hạn phê chuẩn quyết toán ngân sách cấp xã, cấp huyện:

a) Thời hạn gửi báo cáo quyết toán ngân sách địa phương:

- Cấp xã: Ủy ban nhân dân cấp xã gửi báo cáo quyết toán ngân sách cấp xã năm trước đến Ban Kinh tế - Xã hội và Hội đồng nhân dân cấp xã trước ngày 15 tháng 5 năm hiện hành;

- Cấp huyện: Ủy ban nhân dân cấp huyện gửi báo cáo quyết toán ngân sách huyện năm trước đến Ban Kinh tế - Xã hội, HĐND cấp huyện thẩm tra trước ngày 30 tháng 6 năm hiện hành;

- Cấp tỉnh: Ủy ban nhân dân tỉnh gửi báo cáo quyết toán ngân sách địa phương năm trước đến Bộ Tài chính, Kiểm toán Nhà nước trước ngày 01 tháng 10 năm hiện hành; gửi đến Ban Kinh tế - Ngân sách, HĐND tỉnh thẩm tra trước ngày 20 tháng 11 năm hiện hành; gửi Hội đồng nhân dân tỉnh chậm nhất 07 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp thường lệ cuối năm của năm hiện hành.

b) Thời hạn phê chuẩn quyết toán ngân sách cấp xã, cấp huyện:

- Thời hạn Hội đồng nhân dân cấp xã phê chuẩn quyết toán ngân sách cấp xã: Trước ngày 20 tháng 6 năm hiện hành, gửi Nghị quyết kèm theo Báo cáo quyết toán chính thức về phòng Tài chính - Kế hoạch chậm nhất là 05 ngày làm việc kể từ ngày báo cáo quyết toán được Hội đồng nhân dân cấp xã phê chuẩn;

- Thời hạn Hội đồng nhân dân cấp huyện phê chuẩn quyết toán ngân sách cấp huyện: trước ngày 31 tháng 7 năm hiện hành, gửi Nghị quyết kèm theo Báo cáo quyết toán chính thức về Sở Tài chính chậm nhất là 05 ngày làm việc kể từ ngày báo cáo quyết toán được Hội đồng nhân dân cấp huyện phê chuẩn.

Điều 2. Quy định biểu mẫu của các cơ quan, đơn vị gửi cơ quan tài chính và Ủy ban nhân dân cấp trên:

1. Biểu mẫu phục vụ lập kế hoạch tài chính 5 năm:

Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện theo Biểu mẫu số 01, 02 quy định tại Nghị định số 31/2017/NĐ-CP ngày 23/3/2017 của Chính phủ ban hành quy chế lập, thẩm tra, quyết định kế hoạch tài chính 05 năm địa phương, kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm địa phương, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm địa phương, dự toán và phân bổ ngân sách địa phương, phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương hàng năm.

2. Biểu mẫu phục vụ lập kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm:

Các Sở, ngành, đơn vị, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã thực hiện theo Biểu mẫu số 03, 04, 05, 06 quy định tại Nghị định số 31/2017/NĐ-CP ngày 23/3/2017 của Chính phủ ban hành quy chế lập, thẩm tra, quyết định kế hoạch tài chính 05 năm địa phương, kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm địa phương, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm địa phương, dự toán và phân bổ ngân sách địa phương, phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương hàng năm.

3. Biểu mẫu phục vụ lập Kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm:

a) Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện theo Biểu mẫu số 01, 02, 03, 04, 06 quy định tại Thông tư số 69/2017/TT-BTC ngày 07/7/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn lập kế hoạch tài chính 05 năm và kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm.

b) Các đơn vị dự toán cấp I và đơn vị sử dụng ngân sách cấp tỉnh (đối với những đơn vị do Sở Tài chính trực tiếp quản lý tài chính) thực hiện theo Biểu mẫu số 13, 14, 15, 16, 17, 18, 19 quy định tại Thông tư số 69/2017/TT-BTC ngày 07/7/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn lập kế hoạch tài chính 05 năm và kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm.

4. Biểu mẫu lập dự toán thu, chi ngân sách nhà nước, Báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước hàng năm: thực hiện theo quy định tại Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định 163/2016/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước và Thông tư số 344/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định về quản lý ngân sách xã và các hoạt động tài chính khác của xã, phường, thị trấn.

Điều 3. Tổ chức thực hiện:

1. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện.

2. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật trích dẫn tại Điều 2, Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản quy phạm pháp luật khác thì áp dụng quy định tại văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XVII, Kỳ họp thứ Bảy thông qua ngày 10 tháng 7 năm 2018, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 7 năm 2018. *recd*

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Ban Công tác đại biểu, UBTWQH;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính; Bộ kế hoạch và ĐT;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TTr. Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn ĐBQH khóa XIV tỉnh Hà Giang;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa XVII;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TTr. HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Báo Hà Giang, Đài PT-TH tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh, Trung tâm CB-TH tỉnh;
- Lưu: VT, HĐND (1b). *H*

CHỦ TỊCH



Thào Hồng Sơn